

QUYẾT ĐỊNH

Công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 30/2026/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố về Quy định chính sách hỗ trợ chi phí hỏa táng trên địa bàn thành phố Huế đến năm 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 7104/TTr-STC ngày 21 tháng 6 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 01 thủ tục hành chính (TTHC) được thay thế trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã (Phần I. Danh mục TTHC kèm theo).

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, giao trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị thực hiện các công việc sau:

1. Sở Tài chính có trách nhiệm cập nhật Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC theo đúng quy định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC, hoàn thành trước ngày 25/7/2026.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm:

a) Thực hiện giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền và niêm yết, công khai các TTHC ban hành kèm theo Quyết định này tại trụ sở cơ quan và trên Trang Thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị theo quy định (*Phần II. Nội dung TTHC*).

b) Hoàn thành việc cấu hình TTHC liên quan đến phần việc của mình trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2030.

- Bãi bỏ danh mục và nội dung TTHC số thứ tự số 115 Phần II danh mục TTHC đính kèm theo Quyết định số 2013/QĐ-UBND ngày 17/6/2026 của Chủ tịch UBND thành phố về Công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung theo phương án đơn giản hóa về cắt giảm 50% thời gian giải quyết thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính.

- Bãi bỏ Quyết định số 3085/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế) về công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Tài chính; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư Pháp);
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Các PCVP UBND thành phố;
- Công TTĐT, TT PVHCC thành phố;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Mạnh

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ**

(Kèm theo Quyết định số 2537/QĐ-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

TT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết <i>(ngày làm việc)</i>	Cách thức và Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Dịch vụ công trực tuyến
I	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội						
1	Hỗ trợ chi phí hỏa táng trên địa bàn thành phố Huế (1.012169)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó: + Phòng Văn hóa - Xã hội: 02 ngày làm việc; + UBND cấp xã: 01 ngày làm việc.	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua cổng dịch vụ Công trực tuyến quốc gia.	Không	- Nghị quyết số 30/2026/NQ-HĐND ngày 10/7/2026 của HĐND thành phố về Quy định chính sách hỗ trợ chi phí hỏa táng trên địa bàn thành phố Huế đến năm 2030.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND cấp xã; - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã; Phòng Văn hóa - Xã hội.	Toàn trình

** Ghi chú: TTHC trong danh mục trên được thực hiện tiếp nhận và trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi thành phố.*

PHẦN II
NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC
BẢO TRỢ XÃ HỘI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

I. Thủ tục: Hỗ trợ chi phí hỏa táng trên địa bàn thành phố Huế

1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Cá nhân đề nghị hỗ trợ chi phí hỏa táng nộp 01 bộ hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều này tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của Ủy ban nhân dân cấp xã (nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện hoặc qua Cổng dịch vụ công quốc gia) nơi người chết thường trú trước khi chết; cơ quan, đơn vị, tổ chức đề nghị hỗ trợ chi phí hỏa táng nộp 01 bộ hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều này tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của Ủy ban nhân dân cấp xã (nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc qua Cổng dịch vụ công quốc gia) nơi cơ quan, đơn vị, tổ chức đóng trụ sở.

- Bước 2: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ chi phí hỏa táng.

- Bước 3: Trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể từ ngày Phòng Văn hóa - Xã hội trình hồ sơ đề nghị hỗ trợ chi phí hỏa táng, Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định hỗ trợ chi phí hỏa táng (theo Mẫu số 03 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này). Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện hỗ trợ, Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành văn bản thông báo và nêu rõ lý do.

2. Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/cấp xã.
- Qua dịch vụ Bưu chính công ích.
- Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a. Thành phần hồ sơ:

- Tờ khai thông tin cá nhân, cơ quan, đơn vị, tổ chức đề nghị hỗ trợ chi phí hỏa táng (theo Mẫu số 01 và Mẫu số 02 phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này).

- Bản chính Hợp đồng, Biên bản thanh lý Hợp đồng, Hóa đơn tài chính của cơ sở hỏa táng.

- Văn bản ủy quyền hoặc giấy giới thiệu đối với cá nhân được ủy quyền hoặc đại diện cho cơ quan, đơn vị, tổ chức quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này.

b. Số lượng hồ sơ: 01 bộ

4. Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó:

+ Phòng Văn hóa - Xã hội: 02 ngày làm việc;

+ UBND cấp xã: 01 ngày làm việc.

5. Đối tượng thực hiện TTHC: Cá nhân, cơ quan, đơn vị, tổ chức đề nghị hỗ trợ chi phí hỏa táng.

6. Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND cấp xã;

- Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã; Phòng Văn hóa - Xã hội.

7. Kết quả thực hiện TTHC:

Quyết định hỗ trợ chi phí hỏa táng (Mẫu số 03 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết số 30/2026/NQ-HĐND ngày 10/7/2026 của HĐND thành phố).

8. Phí, lệ phí: Không.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Mẫu số 01: Tờ khai thông tin cá nhân đề nghị hỗ trợ chi phí hỏa táng (dành cho cá nhân)

- Mẫu số 02: Tờ khai thông tin cơ quan, đơn vị, tổ chức đề nghị hỗ trợ chi phí hỏa táng (dành cho cơ quan, đơn vị, tổ chức)

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:

- Người chết thường trú trên địa bàn thành phố Huế.

- Người chết trên địa bàn thành phố Huế không xác định nhân thân hoặc có nhân thân nhưng không có thân nhân lo an táng.

- Hỏa táng thi hài sang cát chưa tiêu (cải táng) đối với phần mộ được chôn trên địa bàn thành phố Huế có thân nhân (của thi hài được hỏa táng) thường trú trên địa bàn thành phố Huế.

11. Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Nghị quyết số 30/2026/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố về quy định chính sách hỗ trợ chi phí hỏa táng trên địa bàn thành phố Huế đến năm 2030.

Mẫu số 01. Tờ khai thông tin cá nhân đề nghị hỗ trợ chi phí hỏa táng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TỜ KHAI
THÔNG TIN CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỎA TÁNG

Kính gửi: Ủy ban nhân dân⁽¹⁾.....

1. Tên tôi là ⁽²⁾.....Giới tính (Nam/nữ):
2. Ngày, tháng, năm sinh:.....
3. CCCD/HỘ CHIẾU số: ngày.....thángnăm:.....
 Do..... cấp ngày... tháng.... năm
4. Thường trú tại:.....
5. Điện thoại liên hệ:
6. Quan hệ với người chết:
7. Họ và tên người chết:
8. Nơi thường trú trước khi chết:
9. Ngày chết:
- Giấy chứng tử số:ngày tháng năm
 docấp.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu có gì khai không đúng sự thật tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật.

Đề nghị UBND xã/phường..... hỗ trợ chi phí hỏa táng theo quy định./.

....., ngày tháng năm 20....

Người khai
(ký, ghi rõ họ, tên)

¹ Tên UBND xã/phường nơi người chết thường trú trước khi chết.

² Cá nhân đề nghị hỗ trợ chi phí hỏa táng.

Mẫu số 02. Tờ khai thông tin cơ quan, đơn vị, tổ chức đề nghị hỗ trợ chi phí hỏa táng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TỜ KHAI
THÔNG TIN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ
HỖ TRỢ CHI PHÍ HỎA TÁNG

Kính gửi: Ủy ban nhân dân ⁽³⁾

1. Tên cơ quan/đơn vị/tổ chức:(4)

2. Địa chỉ:

3. Điện thoại liên hệ:

4. Đại diện (ông/bà)

Chức vụ:

6. Họ và tên người chết:

7. Nơi thường trú trước khi chết (nếu có):

8. Ngày chết:

Giấy chứng tử số:ngày ... tháng ... năm

do cấp.

Đề nghị UBND xã/phường ⁽¹⁾ hỗ trợ chi phí hỏa táng theo quy định./.

....., ngày tháng năm 20....

Thủ trưởng

(ký, ghi rõ họ, tên;
đóng dấu của cơ quan, tổ chức)

³ Tên UBND xã/phường nơi cơ quan/đơn vị/tổ chức đóng trụ sở

⁴ Tên cơ quan/đơn vị/tổ chức đã tổ chức hỏa táng cho người chết.

Mẫu số 03. Quyết định hỗ trợ chi phí hỏa táng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG...(1)...****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

....., ngày tháng năm 202..

**QUYẾT ĐỊNH
Về việc hỗ trợ chi phí hỏa táng****CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN (1)***Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;**Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;**Căn cứ Nghị quyết số/2026/NQ-HĐND ngày tháng ... năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Huế quy định chính sách hỗ trợ chi phí hỏa táng trên địa bàn thành phố Huế đến năm 2030;**Căn cứ hồ sơ đề nghị của(2)**Theo đề nghị của Trưởng Phòng Văn hóa - Xã hội.***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Trích ngân sách xã/phường số tiền đồng (*Bằng chữ:*) từ nguồn (3) để hỗ trợ chi phí hỏa táng cho (2) đã tổ chức hỏa táng cho ông/bàGiấy chứng tử số: ngày ... tháng năm do cấp.**Điều 2. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân; Trưởng các Phòng: Văn hóa - Xã hội, Kinh tế/Kinh tế Hạ tầng và Đô thị; Kho bạc Nhà nước khu vực XIII-Trưởng Phòng giao dịch số... và tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
-;
- Lưu VT.

(1) Tên xã, phường nơi người chết thường trú trước khi chết hoặc nơi cơ quan, tổ chức đơn vị, tổ chức hỏa táng cho người chết đóng trụ sở.

(2) Tên của cá nhân, cơ quan, đơn vị, tổ chức nhận hỗ trợ chi phí hỏa táng.

(3) Nguồn đã giao trong dự toán của Phòng Văn hóa - Xã hội (nếu đã giao) hoặc nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách thành phố hoặc nguồn dự phòng ngân sách xã (nếu chưa được ngân sách thành phố bổ sung).